

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 41/2025/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 12 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo  
và chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Giám đốc Sở Nội vụ;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ.

## **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Trung tâm Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (*sau đây viết tắt là Trung tâm*) là đơn vị sự nghiệp công lập, có chức năng: Nghiên cứu ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ; thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; quản lý và vận hành an toàn, hiệu quả, đảm bảo an toàn, bảo mật hạ tầng kỹ thuật, cơ sở dữ liệu và các ứng dụng dùng chung của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ; tổ chức triển khai cung cấp các dịch vụ, sản phẩm, đào tạo nhân lực thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; thực hiện các nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Phú Thọ hướng tới Chính phủ số; cung cấp các dịch vụ về CNTT và truyền thông, dịch vụ số; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về CNTT và truyền thông; phát triển hạ tầng kỹ thuật CNTT và truyền thông; bảo mật, an toàn an ninh thông tin.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm có trụ sở đặt tại số 392, đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

### 1. Lĩnh vực Úng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ

a) Tham gia xây dựng và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại tỉnh theo quy định; xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ dài hạn, hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt; tổ chức theo dõi, đánh giá, tổng kết, báo cáo định kỳ về hoạt động ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại tỉnh;

b) Tổ chức hoạt động hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ được giao;

c) Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường;

d) Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm;

đ) Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh;

e) Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới;

g) Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước;

h) Thực hiện một số nhiệm vụ thường xuyên, các hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở; thực hiện dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện các hoạt động tư vấn, môi giới, xúc tiến chuyển giao công nghệ và cung cấp các dịch vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

i) Tham gia và tổ chức thực hiện các hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ; tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu quảng bá công nghệ và kinh doanh các sản phẩm công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

k) Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; tổ chức đào tạo, tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người dân; tổ chức các cuộc tham quan các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài tỉnh;

l) Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiến bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với địa phương;

m) Xác định nhu cầu cần hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhu cầu ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ tại địa phương; thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ;

n) Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

## 2. Lĩnh vực Thông tin và Thông kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Tổ chức và thực hiện xử lý, phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của địa phương; xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề, tạp chí thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Tổ chức, thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định; đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp tỉnh;

c) Khai thác, tra cứu và cung cấp các nguồn tin khoa học và công nghệ trong và nước ngoài để phục vụ cho công tác xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác cho các chương trình, đề án quan trọng của tỉnh, phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

d) Xây dựng và phát triển hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ; tham gia xây dựng, cập nhập và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng, quản lý, kết nối và chia sẻ các cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ của tỉnh bảo đảm việc tích hợp, trao đổi, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất;

đ) Đầu mối triển khai thực hiện các dự án Phát triển hệ tri thức Việt số hóa tại tỉnh. Triển khai xây dựng các dự án dữ liệu của tỉnh; phát triển, tích hợp hệ thống dữ liệu và thông tin quản lý của tỉnh trong các lĩnh vực như: giáo dục, nông nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ, văn hóa... và chia sẻ công khai trên Hệ tri thức Việt số hóa để cộng đồng khai thác, sử dụng;

e) Thiết lập, triển khai và kết nối Mạng VinaREN, các mạng thông tin khoa học và công nghệ khác; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động thông tin, thông kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; quản lý công thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ;

g) Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học và công nghệ tại tỉnh;

h) Tham gia tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia và ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia tại tỉnh; tổ chức triển khai các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; tổng hợp, xử lý, phân tích và cập nhập vào cơ sở dữ liệu về các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; phổ biến, công bố kết quả điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh;

i) Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

k) Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của tỉnh; bổ sung sách, báo, tài liệu dưới các hình thức như mua, tặng, trao đổi; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh; tham gia Liên hợp thư viện Việt Nam về các nguồn tin khoa học và công nghệ;

l) Tổ chức, phối hợp tổ chức và tham gia Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart), kết nối cung - cầu công nghệ (Techdemo), Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest), các trung tâm, sàn giao dịch thông tin công nghệ trực tiếp và trên mạng Internet, triển lãm, hội chợ khoa học và công nghệ trong và ngoài nước. Thu thập, cung cấp thông tin công nghệ, các sản phẩm và dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ; thông tin kết quả nghiên cứu ứng dụng, các tiến bộ kỹ thuật tại địa phương; thông tin về các chuyên gia tư vấn khoa học và công nghệ;

m) Thực hiện, phối hợp thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

n) Tổ chức, tham gia tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; sự kiện, hội nghị, hội thảo do Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hàng năm về lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học và công nghệ; lĩnh vực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

o) Tổ chức, phối hợp tổ chức tham quan, học tập, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình hoạt động thông tin, thống kê khoa học và công nghệ;

p) Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;

q) Đầu mối kết nối hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; tư vấn, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; thực hiện các dịch vụ, hoạt động khác liên quan đến đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Lĩnh vực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số

a) Tổ chức triển khai, xây dựng, quản lý, vận hành, hướng dẫn sử dụng cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp; kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số; quản lý, vận hành, duy trì hoạt động liên tục 24/7, bảo đảm an toàn thông tin mạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm dùng chung của tỉnh, bao gồm nhưng không giới hạn các hệ thống: trung tâm dữ liệu số, hệ thống thư điện tử công vụ; hệ thống chuyển nhận văn bản điện tử; hệ thống giám sát chính quyền điện tử; hệ thống điện tử quản lý chỉ đạo điều hành, giám sát công việc các cấp; hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; cung cấp dịch vụ hành chính công; nền tảng trích xuất xử lý dữ liệu, kho dữ liệu và cổng chuyển đổi số, dữ liệu mở; hệ thống quản lý thông tin nguồn của tỉnh; hệ thống Cổng thông tin điện tử của tỉnh...

b) Tổ chức triển khai, xây dựng, vận hành và duy trì cổng dữ liệu và hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ của địa phương và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác.

c) Tổ chức triển khai, xây dựng, quản lý, vận hành hạ tầng mạng, trung tâm dữ liệu, hạ tầng, nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, sử dụng thống nhất của tỉnh phục vụ chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số;

d) Tích hợp hệ thống máy chủ, các hệ thống thông tin dùng chung và chuyên ngành trong nội bộ cơ quan nhà nước của tỉnh. Xây dựng, cập nhật, nâng cấp, tích hợp, chia sẻ, phân quyền truy xuất cơ sở dữ liệu, các phần mềm dùng chung và chuyên ngành, phục vụ chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nội bộ các cơ quan nhà nước và phục vụ công dân, doanh nghiệp. Quản trị

mạng diện rộng của tỉnh, bảo đảm điều kiện kỹ thuật kết nối giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh, Trung ương và các đơn vị liên quan;

đ) Là đầu mối liên kết, kết nối, phối hợp hoạt động giữa Trung tâm dữ liệu số của tỉnh với Trung tâm dữ liệu của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và địa phương khác;

e) Tổ chức triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng, bảo mật cho hạ tầng kỹ thuật và phần mềm của tỉnh. Hỗ trợ các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác đảm bảo kỹ thuật hệ thống công nghệ thông tin và quản lý chữ ký số tại các đơn vị;

g) Thu thập, quản lý, cung cấp dữ liệu mở phục vụ chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Tổ chức phát triển nội dung cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh;

h) Nghiên cứu, xây dựng và triển khai các nền tảng số dùng chung, tích hợp dữ liệu giữa các cơ quan, đảm bảo khai thác, chia sẻ thông tin hiệu quả theo các mô hình chuyển đổi số.

i) Tư vấn và hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong triển khai chính quyền điện tử, chuyển đổi số: Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin, các dịch vụ, giải pháp an toàn thông tin mạng; triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số. Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại điện tử và đổi mới mô hình cung cấp dịch vụ trên nền tảng số;

k) Đo kiểm chất lượng thiết bị, sản phẩm, công trình và dịch vụ theo quy định;

l) Cung cấp, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để cung cấp các dịch vụ CNTT và chuyển đổi số liên quan đến hạ tầng nền tảng, phần mềm ứng dụng, sản phẩm công nghệ số, hoạt động tư vấn, lưu trữ dữ liệu, đăng ký tên miền, hosting, cho thuê không gian đặt máy chủ, chia sẻ tài nguyên CNTT, nội dung số; hướng dẫn, chuyển giao công nghệ và các dịch vụ trên nền công nghệ thông tin và truyền thông khác;

m) Nghiên cứu, liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để xây dựng, phát triển và cung cấp các giải pháp, sản phẩm phần mềm, thiết bị, hạ tầng kỹ thuật thông tin và truyền thông, điện tử, hệ thống thông tin, hệ thống an toàn và an ninh thông tin mạng;

n) Cung cấp các dịch vụ tư vấn lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông và chuyển đổi số: Xây dựng đề án, chiến lược phát triển; các dịch vụ tư vấn liên quan triển khai dự án công nghệ thông tin, điện tử, bưu chính, viễn thông và các dự án khác theo quy định;

o) Tổ chức dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, liên kết đào tạo bồi dưỡng, cấp chứng chỉ đào tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông và chuyển đổi số;

p) Tổ chức, triển khai các giao dịch, dịch vụ hành chính công; các dịch vụ tuyên truyền, quảng cáo trên Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội;

q) Tham gia đấu thầu cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông và chuyển đổi số; thực hiện ký kết và triển khai các hợp đồng kinh tế với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

x) Thực hiện các dịch vụ khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

#### 4. Công tác khác

a) Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Sở; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành và tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được giao.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc**

#### 1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc theo quy định của pháp luật.

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Các Phó Giám đốc, là người giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện một số nhiệm vụ do Giám đốc ủy quyền hoặc giao nhiệm vụ cụ thể, chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

d) Việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, thôi giữ chức vụ, cách chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Tổng hợp và Dịch vụ.

b) Phòng Kỹ thuật, Công nghệ và Chuyển đổi số.

c) Phòng Ứng dụng và Chuyển giao khoa học, công nghệ.

d) Phòng Thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

3. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo Quyết định giao chỉ tiêu biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hàng năm.

### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 5 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị; Giám đốc Trung tâm Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**